

*

Số 307-QĐ/ĐUK

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành quy trình kiểm tra, giám sát,
thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo của chi bộ**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư về ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo của chi bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh triển khai thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (để b/c),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các Ban của Đảng ủy Khối,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy Khối.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Xuân Lâm

QUY TRÌNH**Kiểm tra đảng viên chấp hành chủ trương, quy định của Đảng**

(Kèm theo Quyết định số 307-QĐ/ĐUK, ngày 08/12/2023

của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra:

- Căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của chi bộ hoặc yêu cầu của cấp trên, bí thư chi bộ chỉ đạo đảng viên được phân công, tham mưu quyết định thành lập tổ kiểm tra đảng viên (sau đây gọi là đối tượng kiểm tra); kế hoạch kiểm tra.

- Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng tổ kiểm tra là cấp ủy viên hoặc là đảng viên do chi bộ phân công. Kế hoạch kiểm tra xác định rõ về nội dung kiểm tra, đối tượng kiểm tra, mốc thời gian kiểm tra; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành.

Mốc thời gian kiểm tra không nên quá 5 năm gần nhất; thời gian kiểm tra chi bộ không quá 45 ngày làm việc.

Trường hợp cần thiết, chủ thể kiểm tra có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra theo quy định.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên (đối tượng kiểm tra) báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên của tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đại diện cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ và tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra đến đối tượng kiểm tra, thống nhất lịch làm việc. Yêu cầu đảng viên chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Tổ kiểm tra tiếp nhận, nghiên cứu báo cáo tự kiểm tra của đảng viên và các tài liệu liên quan; thẩm tra, xác minh; gặp và làm việc với tổ đảng, đảng viên, các tổ chức, cá nhân có liên quan; cấp ủy nơi cư trú (nếu cần thiết). Tổ kiểm tra tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra xin ý kiến cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ về dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra trước khi thông qua chi bộ. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu có), hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức họp chi bộ: Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; nghe đảng viên (đối tượng kiểm tra) giải trình; tập thể chi bộ thảo luận, xem xét, thống nhất, kết luận.

Trường hợp kết luận đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm nếu vi phạm đã rõ đến mức phải thi hành kỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác nhận có vi phạm và làm kiểm điểm tự nhận hình thức kỷ luật thì tiến hành bỏ biểu quyết (hoặc đề nghị) thi hành kỷ luật (quy trình kép).

2. Tổ kiểm tra tham mưu chi bộ ban hành thông báo kết luận kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra lập hồ sơ kiểm tra và lưu trữ theo quy định; giúp chi bộ theo dõi, đôn đốc đảng viên được kiểm tra chấp hành thông báo kết luận

QUY TRÌNH
giám sát đảng viên theo chuyên đề
(kèm theo Quyết định số 307-QĐ/ĐUK, ngày 08/12/2023
của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra:

- Căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của chi bộ hoặc yêu cầu của cấp ủy cấp trên, đồng chí bí thư chi bộ chỉ đạo đảng viên được phân công, tham mưu quyết định thành lập tổ giám sát; kế hoạch giám sát.

- Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giám sát. Tổ trưởng tổ giám sát là cấp ủy viên hoặc là đảng viên do chi bộ phân công. Kế hoạch giám sát xác định rõ về nội dung giám sát, đối tượng giám sát, mốc thời gian giám sát; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành.

Mốc thời gian giám sát không quá 3 năm gần nhất; thời gian giám sát chi bộ không quá 30 ngày làm việc.

Trường hợp cần thiết, chủ thể giám sát có thể quyết định gia hạn thời gian giám sát nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát theo quy định.

2. Tổ giám sát xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên (đối tượng giám sát) báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên của tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Đại diện cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ và tổ giám sát triển khai quyết định, kế hoạch giám sát đến đối tượng giám sát, thống nhất lịch làm việc. Yêu cầu đảng viên chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Tổ giám sát tiếp nhận, nghiên cứu báo cáo giải trình của đảng viên và các tài liệu liên quan; thẩm tra, xác minh (nếu cần thiết). Tổ giám sát tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

3. Tổ giám sát xin ý kiến cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ về dự thảo báo cáo kết quả giám sát trước khi thông qua chi bộ. Tổ giám sát tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu có), hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức họp chi bộ: Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát; nghe đảng viên báo cáo giải trình; tập thể chi bộ thảo luận, xem xét, thống nhất, kết luận. Trường hợp kết luận đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ giám sát hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát, tham mưu chi bộ ban hành thông báo kết luận giám sát.

3. Tổ giám sát lập hồ sơ giám sát và lưu trữ theo quy định; giúp chi bộ theo dõi, đôn đốc đảng viên được giám sát chấp hành thông báo kết luận

QUY TRÌNH
kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm
(Kèm theo Quyết định số 307-QĐ/ĐUK, ngày 08/12/2023
của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, kết quả nắm tình hình hoặc kết quả phân loại, xử lý đơn thư hoặc chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, cấp ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ (nơi không có cấp ủy chi bộ) chỉ đạo thành lập tổ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; kế hoạch kiểm tra.

- Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng tổ kiểm tra là cấp ủy viên (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc đảng viên do chi bộ phân công. Kế hoạch kiểm tra xác định rõ về nội dung kiểm tra, đối tượng kiểm tra, mốc thời gian kiểm tra, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành.

Mốc thời gian kiểm tra không nên quá 5 năm gần nhất; thời gian kiểm tra chi bộ không quá 45 ngày làm việc.

Trường hợp cần thiết, chủ thể kiểm tra có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra theo quy định.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên (đối tượng kiểm tra) báo cáo; lịch làm việc và phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra hoặc đại diện cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra. Yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đối tượng kiểm tra báo cáo bằng văn bản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, văn bản, tài liệu nhận được; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan; làm việc với đối tượng kiểm tra để yêu cầu giải trình bổ sung, làm rõ nội dung kiểm tra.

Trong quá trình kiểm tra nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng báo cáo cấp ủy chi bộ (nơi chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ xem xét, quyết định. Những nội dung yêu cầu giải trình, làm rõ thì trao đổi bằng văn bản với đối tượng kiểm tra.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

- Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác kiểm điểm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có chi ủy) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (gọi tắt là quy trình kép).

4. Tổ chức hội nghị chi bộ thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra

- Thành phần hội nghị: đảng viên chi bộ, đối tượng kiểm tra, tổ kiểm tra.

- Hội nghị nghe tổ kiểm tra trình bày dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; đối tượng kiểm tra trình bày ý kiến giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo, kết quả thẩm tra, xác minh của tổ và kiến nghị, đề xuất bằng văn bản (nếu có); bỏ phiếu biểu quyết hình thức kỷ luật hoặc đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đối tượng kiểm tra và đại diện các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan làm rõ thêm về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận có vi phạm hay không.

6. Tổ kiểm tra dự thảo thông báo kết luận kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ kiểm tra báo cáo cấp ủy chi bộ (nơi chi bộ có chi ủy) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, quyết định thi hành kỷ luật hoặc tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có) để xem xét, ký ban hành.

2. Chi bộ công bố thông báo kết luận kiểm tra, quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) đến đảng viên được kiểm tra và chi bộ.

3. Tổ kiểm tra lập và lên danh mục hồ sơ cuộc kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra tại chi bộ theo quy định; giúp chi bộ đôn đốc, giám sát đảng viên chấp hành thông báo kết luận, quyết định của chi bộ.

QUY TRÌNH**giải quyết tố cáo đối với đảng viên**

*(Kèm theo Quyết định số 307-QĐ/ĐUK, ngày 08/12/2023
của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ giải quyết tố cáo và xây dựng kế hoạch giải quyết tố cáo:

- Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) hoặc chi ủy phân công đảng viên làm việc với người viết đơn tố cáo (sau đây gọi là người tố cáo) để nắm tình hình, xác định rõ danh tính, địa chỉ đối tượng tố cáo; đảng viên bị tố cáo (sau đây gọi là đối tượng bị tố cáo) và nội dung tố cáo (khi làm việc với người tố cáo phải có ít nhất 02 đảng viên và lập biên bản buổi làm việc); tham mưu thành lập tổ giải quyết tố cáo (sau đây gọi là tổ kiểm tra); kế hoạch giải quyết tố cáo.

- Bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo. Tổ trưởng tổ kiểm tra do chi bộ phân công (tổ trưởng có thể là bí thư chi bộ, phó bí thư hoặc chi ủy viên do chi bộ phân công).

Kế hoạch giải quyết tố cáo xác định rõ về nội dung, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành... Trong đó, thời gian giải quyết tố cáo không quá 45 ngày làm việc.

Trong trường hợp cần thiết, chủ thể kiểm tra có thể gia hạn thời gian nhưng không quá 1/3 thời gian theo quy định; khi gia hạn cần thông báo cho người tố cáo, đối tượng bị tố cáo biết.

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo, căn cứ nội dung đơn và kết quả làm việc với đối tượng tố cáo để xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng bị tố cáo báo cáo giải trình; lịch làm việc của tổ kiểm tra và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Tổ chức đảng tạo điều kiện để tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra hoặc đại diện tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo, thống nhất lịch làm việc với đối tượng bị tố cáo. Yêu cầu đối tượng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo theo đề cương, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đối tượng bị tố cáo báo cáo giải trình bằng văn bản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi về chi bộ (qua tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu và chứng cứ nhận được; làm việc với người tố cáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung tố cáo và đối tượng bị tố cáo.

Trong quá trình thẩm tra, xác minh, tổ kiểm tra gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo (nếu cần) để xác định lại và làm rõ thêm về nội dung tố cáo; hướng dẫn người tố cáo thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, giải trình, bổ sung, làm rõ thêm (nếu có); thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng báo cáo bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) hoặc chi ủy xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

Trong khi thực hiện quy trình giải quyết tố cáo nếu phát hiện đối tượng bị tố cáo có dấu hiệu vi phạm khác thì báo cáo chi bộ (nếu không có chi ủy) hoặc chi ủy quyết định cho chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, đưa nội dung tố cáo vào báo cáo chung về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và kết luận; lập hồ sơ kết thúc việc giải quyết tố cáo.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đối tượng bị tố cáo tự giác kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo cấp ủy chi bộ (nơi chi bộ có chi ủy) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ quyết định cho kết hợp thực hiện quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo (gọi tắt là quy trình kép).

4. Tổ chức hội nghị chi bộ để tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo (chi bộ chủ trì và cử người ghi biên bản).

- Thành phần hội nghị: đảng viên trong chi bộ, đối tượng bị tố cáo, tổ kiểm tra.

- Nội dung hội nghị: Tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; đảng viên bị tố cáo trình bày báo cáo giải trình hoặc bản tự kiểm điểm nếu tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo, kết quả thẩm tra, xác minh; chủ trì kết luận; bỏ phiếu biểu quyết thi hành kỷ luật hoặc đề nghị thi hành kỷ luật (nếu có)

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đối tượng bị tố cáo và đại diện các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận có vi phạm hay không hoặc xin ý kiến chi bộ (nơi không có chi ủy) hoặc chi ủy (nếu cần); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

6. Tổ kiểm tra dự thảo thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định thi hành kỷ luật hoặc tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có).

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ kiểm tra báo cáo cấp ủy chi bộ (nơi chi bộ có chi ủy) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, quyết định thi hành kỷ luật hoặc tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có) để xem xét, ký ban hành.

2. Chi bộ công bố thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) đến đối tượng bị tố cáo và chi bộ.

Chi bộ thông báo kết luận giải quyết tố cáo cho người tố cáo bằng hình thức thích hợp.

3. Tổ kiểm tra lập và lưu trữ hồ sơ giải quyết tố cáo đúng theo quy định; giúp chi bộ đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo kết luận, quyết định của chi bộ.

QUY TRÌNH

xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm

*(Kèm theo Quyết định số 307-QĐ/ĐUK, ngày 08/12/2023
của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)*

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật:

- Căn cứ kết luận kiểm tra của chi bộ hoặc của tổ chức đảng có thẩm quyền, kết quả nắm tình hình hoặc phát hiện vi phạm qua sinh hoạt đảng đến mức phải xử lý, bí thư chi bộ giao cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra giám sát (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc đảng viên tham mưu thành lập tổ kiểm tra xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm; kế hoạch kiểm tra.

- Bí thư hoặc phó Bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương báo cáo yêu cầu đảng viên vi phạm viết bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; lịch làm việc và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Bí thư chi bộ và tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch xem xét thi hành kỷ luật với đảng viên vi phạm; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đảng viên vi phạm chuẩn bị kiểm điểm bằng văn bản và hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu bản kiểm điểm, hồ sơ, tài liệu; làm việc với đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ.

Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần điều chỉnh, bổ sung về nội dung, thời gian, đối tượng vi phạm, thành viên tổ hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng báo cáo cấp ủy chi bộ (nơi chi bộ có chi ủy) hoặc bí thư chi bộ xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra tổng hợp, dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật. Tổ kiểm tra xin ý kiến cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ để thảo luận thống nhất về dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ để tiến hành xem xét kết luận:

- Thành phần hội nghị: đảng viên trong chi bộ, đảng viên vi phạm, tổ kiểm tra.

- Nội dung hội nghị: tổ kiểm tra trình bày dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; đảng viên vi phạm trình bày bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, góp ý đối với dự thảo báo cáo của tổ kiểm tra và đối với đảng viên vi

phạm; đảng viên vi phạm trình bày ý kiến; chủ trì kết luận; hội nghị bỏ phiếu biểu quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật.

5. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, dự thảo quyết định thi hành kỷ luật hoặc tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có).

6. Đại diện cấp ủy chi bộ (bí thư hoặc phó bí thư chi bộ) công bố hoặc giao trực tiếp quyết định kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (lập biên bản công bố hoặc giao quyết định thi hành kỷ luật).

7. Báo cáo việc thi hành kỷ luật lên cấp ủy cấp trên hoặc ủy ban kiểm tra cấp trên.

8. Tổ kiểm tra lập và lưu trữ hồ sơ thi hành kỷ luật đảng viên theo quy định; giúp chi bộ đôn đốc giám sát đối tượng vi phạm chấp hành quyết định thi hành kỷ luật.
